|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
|  | |  | |
|  |  | |  |
|  | | | |
|  | | | |

**Phần trắc nghiệm:**

Câu 1. Biến nào chứa thông tin về header, path và đường dẫn file script

1. $\_SERVER
2. $\_POST
3. $\_SESSION
4. $\_GLOBALS

Câu 2. Để định nghĩa hằng số S

1. define("S", 1)
2. DEFINE("S", 1)
3. Cả 2 đều đúng
4. Cả 2 đều sai

Câu 3. Để kiểm tra hằng số S đã được định nghĩa chưa, dùng lệnh:

1. defined("S")
2. isDefined("S")
3. defined("S", 1)
4. Tất cả đều sai

Câu 4 Kết quả đoạn script sau là:

<?php $x=0; $y= isset($z)?$x:1; echo “$x - $y “; ?>

1. ­$x - $y
2. 0 - 0
3. 0 - 1
4. -1

Câu 5. Kết quả đoạn script sau: <?php $n=9;

$s = isset($n)&&($n%2)?1:2; $n+=2; echo “$s - $n”;

1. 1-11 b. 2-11
2. -10 d. -9

Câu 6. Kết quả script sau: <?php $a="1"; $b= 5 %2;

if ($a===$b) echo 1; else if ($a==$b) echo 2; else echo 3;?>

1. 1
2. 2
3. 3
4. Tất cả đều sai

Câu 7. Để xuất dữ liệu về trình duyệt, sử dụng lệnh:

1. echo
2. print
3. print\_r
4. Tất cả đều đúng

Câu 8. Để hiển thị hộp thoại trên trình duyệt:

1. <?php alert(“hello”);?>
2. <?php echo “Hello”; ?>
3. <?php print(“Hello”); ?>
4. <?php echo "<script>alert('hello');</script>";

Câu 9. Kết quả script: <?php echo floor(4.8);?>

1. 4 c. 8
2. 5 d.Tất cả sai

Câu 10. Kết quả script: <?php echo ceil(4.8);?>

1. 4
2. 8
3. 5
4. Tất cả sai

Câu 11. Để thiết lập thời gian mặc định cho server, đặt lệnh nào trước khi sử dụng nếu muốn lấy múi giờ của TP.HCM

1. date\_default\_timezone\_set('Asia/Ho\_Chi\_Minh');
2. set\_date\_default('Asia/Ho\_Chi\_Minh');
3. set\_default\_time('Asia/Ho\_Chi\_Minh');
4. set\_time('Asia/Ho\_Chi\_Minh');

Câu 12. Ngày hiện tại là 24/12/2022, để giá trị ngày hiện tại gán cho biến $x theo định dạng yyyy-mm-dd (2022-12-24), câu lệnh là:

1. $x= Date('y-m-d');
2. $x= Date('Y-m-d');
3. $x= Date('y-M-d');
4. $x= Date('y-M-d');

Câu 13. Kết quả hàm nào trả về 1 số nguyên là số giây tính từ năm 1970?

1. time('second', 1970); c. time\_second();
2. time('second'); d. time();

Câu 14. Hàm nào **sai cú pháp**?

1. function F1($x1=1, $x2=2){echo "$x1-$x2";}
2. function F2($x1, $x2=2){echo "$x1-$x2";}
3. function F3($x=1, $x2){echo "$x1-$x2";}
4. function F4($x1, $x2){echo "$x1-$x2";}

Câu 15. Kết quả gọi hàm nào trả về giá trị 4, biết hàm F:

<?php function F($x1=1, $x2=2){return $x1+$x2;} ?>

1. F(2, 3); c. F(2);
2. F(); d. F(4)

Câu 16. Hàm F: function F($x, &$y){$x++; $y++;}. Kết quả nào xuất ra: 2-4

1. $x=2; $y=4; F($x, $y); echo "$x-$y";
2. $x=2; $y=4; F($x, $y); echo "$x-$y";
3. $x=4; $y=2; F($x, $y); echo "$x-$y";
4. $x=2; $y=3; F($x, $y); echo "$x-$y";

Câu 17. <?php $a = [3,2]; $b = '\*'; $c = implode($b, $a); ?>, biến $c có giá trị là:

1. 6; c. "3\*2";
2. [3, "\*", 2]; d.[3, 2]

Câu 18. Biến $a có giá trị là bao nhiêu sau lệnh <?php $a= strlen(md5('123')); ?>

1. 32
2. 40
3. 60
4. 3

Câu 19. Biến $a có giá trị là bao nhiêu sau lệnh <?php $a= strlen(sha1('123')); ?>

1. 32
2. 40
3. 60
4. 3

Câu 20. Kết quả: <?php $s ="lap trinh php"; echo ucfirst( $s);?>

1. lap trinh php
2. Lap Trinh Php
3. LAP TRINH PHP
4. Lap trinh php

Câu 21. Kết quả <?php $s ="lap trinh php"; echo ucwords( $s);?>

1. lap trinh php
2. LAP TRINH PHP
3. Lap Trinh Php
4. Lap trinh php

Câu 22. pattern kiểm tra chuỗi bắt đầu bằng abc là:

1. "/^abc/"
2. "/^abc$/"
3. "/abc/"
4. "/abc^/"

Câu 23. Code trong a.php để lấy dữ liệu trong QueryString: a.php?x=1&y=2 là:

1. $\_REQUEST["X"];
2. $\_GET["x"]
3. Cả 2 a, b đúng
4. Cả 2 a,b sai

Câu 24 <form action=a.php method=post> <input name=x id=y value=z>

<input type=submit></form>

Khi submit form, nhận nội dung trong textbox từ a.php là:

1. $\_REQUEST['x'];
2. $\_POST['y'];
3. $\_GET['x'];
4. $\_POST['z'];

Sắp xếp giá trị tăng dần

Câu 25. Kết quả script sau là gì?

<?php $numbers = array(4, 6, 2,1); sort($numbers);

for($x = 0; $x < count($numbers); $x++) echo $numbers[$x] ; ?>

1. 4621
2. 6421
3. 1246
4. 1264

Sắp xếp giá trị giữ nguyên key

Câu 26. Kết quả script sau là gì?

<?php $age = array("P"=>"45", "B"=>"37", "J"=>"43"); asort($age);

foreach($age as $x => $x\_value) echo "Key=" . $x . ", Value=" . $x\_value .".";

?>

1. Key=B, Value=37.Key=J, Value=43.Key=P, Value=45.
2. Key=P, Value=45.Key=B, Value=37.Key=J, Value=43.
3. Key=J, Value=43.Key=B, Value=37.Key=P, Value=45.
4. Key=B, Value=45.Key=J, Value=37.Key=P, Value=43.

Sắp xếp key

Câu 27. Kết quả script sau là gì

<?php $age = array("A"=>"45", "Y"=>"37", "J"=>"43"); ksort($age);

foreach($age as $x => $x\_value) echo " $x, $x\_value."; ?>

1. Y, 37. J, 43. A, 45.
2. Y, 37. A, 45. J, 43.
3. A, 45. Y, 37. J, 43
4. A, 45. J, 43. Y, 37.

Sắp xếp giảm dần

Câu 28. Kết quả script?

<?php $age = array("y"=>"5", "x"=>"7", "z"=>"2"); arsort($age);

foreach($age as $k=>$v) echo "$k-$v"; ?>

1. z-2y-5x-7
2. x-7y-5z-2
3. x-7y-5z-2
4. z-7y-5x-2

Câu 29. Đâu là hàm tạo trong class php

1. function construct(){}
2. function \_\_construct(){}
3. function constructor(){}
4. function class(){}

Câu 30. Hàm hủy trong class php là

1. function destructs()
2. function destructor()
3. function destruct()
4. function \_\_destruct() {}

Câu 31. Kết quả script sau:

<?php class A{ function f(){ echo \_\_CLASS\_\_; } }

$x = new A(); $x->f();

1. Lỗi
2. \_\_CLASS\_\_
3. A
4. CLASS

Câu 32. Kết quả script sau

<?php

class a{ function f(){ echo "Hi"; } } $x = new A(); $x->F();

1. Hi
2. Lỗi do tên class sai
3. Lỗi do tên hàm sai
4. Lỗi do quyền truy xuất vào hàm F.

Câu 33. <?php

class A{ const MESSAGE = "Hi"; } ?>

Để xuất ra chuỗi Hi, sử dụng lệnh:

1. echo A::MESSAGE;
2. echo A->MESSAGE;
3. $a = new A(); echo $a->MESSAGE;
4. Tất cả đều sai

Câu 34. <?php class A{ public $a; protected $b; function F(){echo "F"; } } $a = new A();

Câu lệnh nào bị lỗi

1. $a->a=1;
2. $a->F();
3. $x ='a';$a->$x=10;
4. $a->b=2;

Câu 35. Class B kế thừa từ class A

1. class B extend A{}
2. class B:A{}
3. class B Inheritance A{}
4. class B extends A{}

Câu 36. Php kết nối tới CSDL mysql bằng:

1. PDO
2. Mysqli
3. Cả 2 đều đúng
4. Cả 2 đều sai

Câu 37. Php kết nối tới CSDL Sqlserver bằng

1. PDO
2. Mysqli
3. Cả 2 đều đúng
4. Cả 2 đều sai

Câu 38. Php có thể kết nối tới các loại CSDL nào?

1. Mysql
2. Sqlserver
3. Oracle
4. Tất cả các database trên

Câu 39. Câu nào đúng

1. MySQLi làm việc với CSDL theo hướng đối tượng
2. MySQLi làm việc với CSDL theo hướng thủ tục
3. PDO chỉ làm việc với CSDL theo hướng đối tượng
4. Tất cả đều đúng

Câu 40. Trong PDO, câu lệnh nào để lấy dữ liệu từ PDO Statement?

1. fetchColumn()
2. fetchAll()
3. fetch()
4. Tất cả đều đúng

**Phần tự luận**. 2 điểm

Cho CSDL bookstore đặt tại server localhost:3306, user= "abc" và password= "111". Trong CSDL có 1 table *loaisach(ma, ten)*. Hãy viết code cho các chức năng hiển thị, và xóa loaisach. Chức năng gồm 2 trang:

* Index.php: Hiển thị tất cả các loại sách, mỗi loại có 1 link để xóa. Khi click vào link sẽ chuyển đến delete\_loai.php.
* Trang delete\_loai.php sẽ nhận mã từ index.php, xóa loại sách trùng với mã vừa nhận và quay lại trang index.php.